SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN TÂM THẦN TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 71 /PA-BVTTTG

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 8 năm 2025

PHƯƠNG ÁN
Khai thác sử dụng tài sản công tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang vào mục đích hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề đối với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ PHƯƠNG ÁN

1.1 Tên Phương án: Khai thác sử dụng tài sản công tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang vào mục đích Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề đối với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

1.2 Đơn vị thực hiện phương án:

- Tên: Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang.
- Địa chỉ: Quốc lộ 1A, Ấp Trung A, xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp.
- Phương tiện liên lạc: Điện thoại: 02733.834437.

1.3 Tính chất của phương án:

Người làm việc tại cơ sở nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và được phân công, công việc phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó, chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động chuyên môn kỹ thuật.

1.4. Thời gian dự kiến triển khai thực hiện phương án: năm 2025.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội khóa XIV nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Căn cứ Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp;

- Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Tiền Giang V/v giao quyền tự chủ tài chính và phân loại mức tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh;

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ V/v Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám, chữa bệnh;

- Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT – BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế V/v Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám, chữa bệnh;

- Thông tư 17/2022/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Quy định nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số: 0639 /TG-GPHĐ ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang.

III. CƠ SỞ THỰC TIỄN

1. Chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

1.1. Chức năng

Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang là bệnh viện chuyên khoa hạng II, là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần trực thuộc Sở Y tế tỉnh Tiền Giang, có trách nhiệm khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học, chỉ đạo tuyến, phòng bệnh, hợp tác quốc tế, quản lý kinh tế trong bệnh viện theo quy định của pháp luật. Bệnh viện là đơn vị sự nghiệp công lập có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

1.2 Nhiệm vụ

- Tiếp nhận mọi trường hợp người bệnh thuộc chuyên khoa của bệnh viện để khám bệnh, chữa bệnh nội trú hoặc ngoại trú.

- Bệnh viện là cơ sở thực hành để đào tạo cán bộ y tế chuyên khoa ở bậc đại học và trung học, đồng thời tham gia giảng dạy chuyên khoa ở bậc trung học.

- Tổ chức đào tạo liên tục cho các thành viên trong bệnh viện và tuyến dưới để nâng cao trình độ chuyên khoa.

- Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về chuyên khoa ở cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp Cơ sở, chú trọng nghiên cứu y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc.

- Nghiên cứu, triển khai dịch tễ học cộng đồng thuộc lĩnh vực chuyên khoa để phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Thực hiện đào tạo liên tục, bồi dưỡng kiến thức về tâm thần

- Là cơ sở đào tạo thực hành về chuyên ngành tâm thần cho các cơ sở đào tạo về sức khoẻ theo quy định

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc chỉ đạo chuyên khoa tuyến dưới và những người hành nghề tư về chuyên khoa trong địa bàn được Sở Y tế phân công để phát triển kỹ thuật chuyên khoa và nâng cao chất lượng cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa.

- Kết hợp với các cơ sở y tế thực hiện chương trình và kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu và các chương trình hoạt động chuyên khoa tại cộng đồng trong khu vực được phân công. Hợp tác với các tổ chức hoặc cá nhân ngoài nước theo quy định của Nhà nước.

- Hướng dẫn kiểm tra và giám sát các kỹ thuật chuyên môn và thực hiện chuyên môn nghiệp vụ về chăm sóc sức khoẻ tâm thần các lĩnh vực phụ trách đối với các Tổ Tâm thần trong địa bàn huyện, thị, thành trong tỉnh Tiền Giang. Khám giám định sức khỏe tâm thần cấp giấy khám sức khỏe tâm thần. Xây dựng kế hoạch và quy hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức, người lao động trong toàn Bệnh viện.

- Chỉ đạo tuyến dưới về chuyên môn kỹ thuật; lập kế hoạch chỉ đạo tuyến, phân công viên chức, người lao động tham gia công tác chỉ đạo tuyến về thực hiện và kỹ thuật chuyên môn, thực hiện các phác đồ điều trị và chăm sóc sức khoẻ tâm thần ban đầu tại cộng đồng.

- Thực hiện các qui định về hoạt động như sổ sách, thống kê, báo cáo, lưu trữ theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Y tế và Ủy ban nhân dân Tỉnh giao.

- Tự đảm bảo một phần kinh phí chi phí hoạt động theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị

- Số lượng viên chức, lao động hợp đồng:

STT	Diễn giải	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
		Viên chức	HĐ NĐ161	Viên chức	HĐ NĐ111	Viên chức	HĐ NĐ111
1	Số lượng thực hiện *(đầu năm tài chính)*	178	07	185	07	185	07
2	Số lượng tăng trong năm	05	01	05	01	02	00
3	Số lượng giảm trong năm	02	01	03	01	02	00

- Tổ chức bộ máy:

Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang là bệnh viện chuyên khoa tâm thần hạng II, gồm có 4 phòng 6 khoa như sau:

1. Phòng Tổ chức Hành chính.

2. Phòng Kế hoạch Tổng hợp, chỉ đạo tuyến.

3. Phòng Điều dưỡng.

4. Phòng Tài chính Kế toán.

5. Khoa Khám bệnh.

6. Khoa Hồi sức Cấp cứu.

7. Khoa Điều trị nội trú

8. Khoa Dinh dưỡng.

9. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

10. Khoa Dược.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị trong 03 năm gần nhất và kế hoạch phát triển các năm tiếp theo

+ Kết quả thực hiện công tác khám chữa bệnh trong 3 năm gần nhất và kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

STT	Tên Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện qua các năm		
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Giường bệnh kế hoạch	250	250	250
2	Công suất SD giường bệnh	70,66	95,28	117,67
3	Tổng số lần khám bệnh	57.388	78.480	76.330
4	Tổng số BN điều trị nội trú	6.939	8.214	10.022
5	Ngày điều trị trung bình	10,24	10,57	10,85
6	Tổng số BN điều trị ngoại trú	61.412	78.480	76.330

+ Kết quả thực hiện công tác tài chính của đơn vị trong 3 năm gần nhất và kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	Diễn giải	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
I	**Kinh phí ngân sách nhà nước giao chi thường xuyên**			
1	Dự toán giao	15.134.379	14.680.348	23.251.519
2	Số thực hiện	15.134.379	14.680.348	23.251.464
3	Số tiết kiệm	0	0	55
II	**Thu, chi hoạt động sự nghiệp**			
1	Tổng số thu	33.952.586	38.969.559	38.291.000
2	Tổng số chi	32.373.635	32.442.092	33.668.000
3	Chênh lệch thu, chi	1.578.951	6.527.567	4.625.000
III	**Số phí theo quy định**			
1	Số thu được để lại chi		5.000	2.500
2	Số thực hiện chi		3.500	2.500
3	Số tiết kiệm		1.500	0

- Kế hoạch phát triển từ năm 2025 đến năm 2027:

+ Công tác khám chữa bệnh:

STT	Tên Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện qua các năm		
		Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027
1	Giường bệnh kế hoạch	250	250	250
2	Công suất SD giường bệnh	70,66	95,28	117,67
3	Tổng số lần khám bệnh	57.388	78.480	76.330
4	Tổng số BN điều trị nội trú	6.939	8.214	10.022
5	Ngày điều trị trung bình	10,24	10,57	10,85
6	Tổng số BN điều trị ngoại trú	61.412	78.480	76.330

+ Công tác tài chính:

Đơn vị tính: ngàn đồng

TT	Khoản mục	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027
1	Dự toán thu (bao gồm tất cả các khoản thu sự nghiệp, dịch vụ)	34.603.000	35.200.000	35.600.000
2	Ngân sách nhà nước cấp	27.876.415	26.400.000	26.800.000
3	Dự toán chi	60.079.000	60.500.000	61.200.000
4	Chênh lệch thu chi (5)=(1)+(2)-(3)	2.400.000	1.100.000	1.200.000

IV. ĐỐI TƯỢNG, THỦ TỤC HÀNH CHÁNH, THỜI GIAN HƯỚNG DẪN, TRÁCH NHIỆM NGƯỜI THỰC HÀNH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH:

1. Đối tượng

- Bác sĩ

- Điều dưỡng

2. Thủ tục hành chánh

2.1. Người thực hành

- Đơn đề nghị thực hành theo Mẫu 03 Phụ lục I ban hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về các biểu mẫu thực hành khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hành nghề đối với khám bệnh, chữa bệnh.

- Bản sao hợp lệ văn bằng chức danh chuyên môn.

- Ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo Mẫu 04 Phụ lục I ban hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về các biểu mẫu thực hành khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hành nghề đối với khám bệnh, chữa bệnh.

2.2. Người hướng dẫn thực hành

- Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 06 Phụ lục I ban hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về các biểu mẫu thực hành khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hành nghề đối với khám bệnh, chữa bệnh;

- Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành;

- Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành;

- Có thời gian hành nghề khám, chữa bệnh liên tục từ ba năm trở lên;

- Người hướng dẫn thực hành có văn bằng phù hợp chức danh, phạm vi hành nghề với người thực hành;

- Một người hướng dẫn thực hành tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm.

3. Trách nhiệm

3.1. Người thực hành

- Chấp hành nội quy cơ quan.

- Tuân thủ theo hướng dẫn của người được phân công hướng dẫn thực hành.

3.2. Người hướng dẫn thực hành

- Hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh cho người thực hành.

- Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm;

- Nhận xét về kết quả thực hành và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

3.3. Cơ sở hướng dẫn thực hành

- Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I ban hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về các biểu mẫu thực hành khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hành nghề đối với khám bệnh, chữa bệnh;

- Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của cơ sở và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;

- Cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về các biểu mẫu thực hành khám bệnh, chữa bệnh và cấp giấy phép hành nghề đối với khám bệnh, chữa bệnh;

- Đăng tải danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của cơ sở và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;

- Đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành phải đảm bảo khách quan, trung thực.

4. Thời gian hướng dẫn thực hành

- Bác sĩ: 09 tháng

- Điều dưỡng: 06 tháng

V. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

1. Đối với sinh viên, học viên ở đơn vị khác ngoài bệnh viện

BẢNG CƠ CẤU GIÁ DỊCH VỤ HƯỚNG DẪN SINH VIÊN, HỌC VIÊN THỰC HÀNH

Hướng dẫn xác nhận thời gian thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề

Tính bình quân cho 30 người / lớp *Đvt: đồng*

Stt	Chỉ tiêu tính toán	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuyết minh
I- Chi phí					**17.438.800**	
1	Viết giáo trình	Trang	30	14.000	420.000	Khoán chi
2	Soạn bài giảng	Bài	15	100.000	1.500.000	Khoán chi
3	Giảng bài	Bài	15	100.000	1.500.000	Khoán chi
4	Hướng dẫn thực hành	Tiết	44	100.000	4.400.000	Khoán chi
5	In giáo trình tài liệu	Cuốn	30	5.000	150.000	Thực chi
6	Giấy xác nhận thực hành	Tờ	30	1.000	30.000	Thực chi
8	Xà bông, dung dịch rửa tay, làm vệ sinh	Ngày	30	10.000	300.000	Thực chi
9	Điện	Kw/h	10	1.680	16.800	Đi thực tế tại Khoa
10	Nước	M^3	3	9.000	27.000	Đi thực tế tại Khoa
11	Xử lý nước thải	M^3	3	10.000	30.000	Đi thực tế tại

						Khoa
13	Xử lý rác thải	Hv	30	500	15.000	Đi thực tế tại Khoa
14	Tiền thuê hội trường	Ngày	8	1.000.000	8.000.000	
15	Chi phí quản lý, điều hành				1.050.000	5% doanh thu
II-Thuế (GTGT, TNDN)					**1.470.000**	7% doanh thu
III- Lãi tích lũy (Chênh lệch thu > chi)					**2.091.200**	10% doanh thu
TỔNG CHI PHÍ					**21.000.000**	Cho 1 lớp
Chi phí bình quân cho 1 học viên					**700.000**	Cho 1 tháng

2. Đối với sinh viên, học viên thuộc biên chế tại Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang

BẢNG CƠ CẤU GIÁ DỊCH VỤ HƯỚNG DẪN SINH VIÊN, HỌC VIÊN THỰC HÀNH

- **Hướng dẫn xác nhận thời gian thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề**

Tính bình quân cho 15 học viên/ lớp *Đvt: đồng*

Stt	Chỉ tiêu tính toán	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuyết minh
I- Chi phí					**3.825.000**	
1	Viết giáo trình	Trang	30	12.000	360.000	Khoán chi
2	Soạn bài giảng	Bài	15	25.000	375.000	Khoán chi
3	Giảng bài	Bài	15	35.000	375.000	Khoán chi
4	Hướng dẫn thực hành	Tiết	44	18.000	792.000	Khoán chi
5	In giáo trình tài liệu	Cuốn	15	5.000	75.000	Thực chi
6	Giấy xác nhận thực hành	Tờ	15	1.000	15.000	Thực chi
8	Xà bông, dung dịch rửa tay, làm vệ sinh	Ngày	15	10.000	150.000	Thực chi
9	Điện	Kw/h	10	1.700	17.000	Đi thực tế tại Khoa

10	Nước	M^3	3	9.000	27.000	Đi thực tế tại Khoa
11	Xử lý nước thải	M^3	3	10.000	30.000	Đi thực tế tại Khoa
13	Xử lý rác thải	Hv	15	600	9.000	Đi thực tế tại Khoa
14	Tiền thuê hội trường	Ngày	8	200.000	1.600.000	
II-Thuế (GTGT, TNDN)					**225.000**	7% doanh thu
III- Lãi tích lũy (Chênh lệch thu > chi)					**450.000**	10% doanh thu
TỔNG CHI PHÍ					**4.500.000**	Cho 1 lớp
Chi phí bình quân cho 1 học viên					**300.000**	Cho 1 tháng

Ghi chú: Trong thời gian thực hiện phương án khi có sự thay đổi mức thu, chi bệnh viện thông báo Sở Y tế.

VI. HẠCH TOÁN, KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

1. Hạch toán kế toán:

Bệnh viện có trách nhiệm tách bạch doanh thu, chi phí, để mở sổ sách kế toán, tổ chức theo dõi quản lý, hạch toán đầy đủ nguồn thu, chi của Phương án theo quy định của pháp luật.

2. Phân phối sử dụng:

Phần thu của đơn vị từ Phương án sau khi thực hiện xong nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước là một nguồn thu sự nghiệp của đơn vị, được quản lý, sử dụng theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

3. Chế độ báo cáo:

Hàng năm, đơn vị lập báo cáo kết quả hoạt động của Phương án gửi Sở Y tế.

VII. PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Hiệu quả về chuyên môn

Để làm việc trong lĩnh vực khám, chữa bệnh và hành nghề một cách hợp pháp thì đòi hỏi các cá nhân không chỉ cần có kinh nghiệm làm việc, kỹ năng, trình độ chuyên môn mà còn phải đáp ứng đủ các điều kiện về mặt pháp lý làm bằng chứng chứng minh và khẳng định năng lực của bản thân có đủ năng lực với lĩnh vực chuyên môn, điều kiện đó là chứng chỉ hành nghề. Thực hành bệnh

viện là một phần thủ tục hành chánh để cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp chứng chỉ hành nghề.

2. Hiệu quả về xã hội

Tạo điều kiện cho thuận lợi người có yêu cầu cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh chấp hành chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, tìm việc làm nhanh, các cơ sở y tế lựa chọn con người, tạo điều kiện thuận lợi khi xử lý vi phạm.

3. Hiệu quả kinh tế

Phương án được triển khai góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách (nghĩa vụ thuế), bổ sung thêm nguồn kinh phí hoạt động đơn vị.

VIII. ĐÁNH GIÁ TÍNH KHẢ THI VÀ BỀN VỮNG CỦA PHƯƠNG ÁN

Việc triển khai thực hiện Phương án này là rất thiết thực trong giai đoạn hiện nay để đáp ứng được các quy định của Luật khám, chữa bệnh. Chính vì thế nếu phương án được duyệt đi vào hoạt động thì chắc chắn sẽ rất khả thi và có tính bền vững rất cao./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (báo cáo);
- Ban Giám đốc BV;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN TÂM THẦN TIỀN GIANG

Trần Quốc Kính